

Số: /TB-ĐHDT

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2016

THÔNG BÁO

Kế hoạch tốt nghiệp trình độ đại học, cao đẳng tháng 6 năm 2017

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ/BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ các quy định hiện hành của Trường và kế hoạch năm học 2016-2017;

Ban Giám hiệu thông báo kế hoạch tốt nghiệp tháng 6 năm 2017 trình độ đại học, cao đẳng chính quy như sau:

I. LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KIỆN THAM GIA TỐT NGHIỆP

1. Lịch trình thực hiện

1.1. Đối với kỹ sư, kiến trúc sư

- Thực tập tốt nghiệp (TTTN) (*4 tuần*): từ **06/01/2017** đến **06/02/2017**.
- Chấm TTTN: **ngày 07/02/2017**.
- Nộp điểm TTTN về Phòng Đào tạo ĐH&SDH chậm nhất đến ngày **08/02/2017**.
- Xét điều kiện làm Đồ án tốt nghiệp (ĐATN): từ **12/01/2017** đến **14/01/2017**
- Lập danh sách đội ngũ giảng viên hướng dẫn ĐATN với đầy đủ thông tin về số lượng sinh viên do từng giảng viên hướng dẫn và nộp về Phòng Đào tạo ĐH&SDH để trình Hiệu trưởng quyết định trước **16/01/2017**.
- Giao ĐATN: **15/01/2017**
- Thực hiện ĐATN (*16 tuần*): từ **16/01/2017** đến **12/5/2017**
- Chấm ĐATN: từ **13/5/2017** đến **17/5/2017**
- Nộp điểm về Phòng Đào tạo ĐH&SDH chậm nhất đến ngày **18/5/2017**

1.2. Đối với cử nhân Anh văn

- Thực tập tốt nghiệp (TTTN) (*8 tuần*): từ **06/02/2017** đến **31/3/2017**.
- Chấm TTTN: từ **31/3/2017** đến **03/4/2017**.
- Nộp điểm TTTN về Phòng Đào tạo ĐH&SDH chậm nhất đến ngày **04/4/2017**.
- Xét điều kiện làm ĐATN: từ **28/3/2017** đến **31/3/2017**.
- Lập danh sách đội ngũ giảng viên hướng dẫn ĐATN với đầy đủ thông tin về số lượng sinh viên do từng giảng viên hướng dẫn và nộp về Phòng Đào tạo ĐH&SDH để trình Hiệu trưởng quyết định trước **01/4/2017**.
- Thực hiện ĐATN (*6 tuần*): từ **03/4/2017** đến **12/5/2017**.
- Bảo vệ ĐATN từ **13/5/2017** đến **17/5/2017**.
- Nộp điểm ĐATN về Phòng Đào tạo ĐH&SDH chậm nhất đến ngày **18/5/2017**.

1.3. Đối với Cử nhân Đại học các ngành còn lại

- Lập danh sách đội ngũ giảng viên hướng dẫn với đầy đủ thông tin về số lượng sinh viên do từng giảng viên hướng dẫn và nộp về Phòng Đào tạo ĐH&SDH để trình Hiệu trưởng quyết định trước **16/02/2017**.

- Thực tập tốt nghiệp (**8 tuần**): từ **20/02/2017** đến **15/4/2017**.

- Chấm TTTN: từ **17/4/2017** đến **20/4/2017**.

- Nộp điểm TTTN về Phòng Đào tạo ĐH&SDH chậm nhất đến ngày **21/4/2017**.

- Xét điều kiện làm Khóa luận tốt nghiệp (KLTN): từ **20/02/2017** đến **23/02/2017**.

- Thực hiện KLTN (**12 tuần**): từ **20/2/2017** đến **13/5/2017**.

- Chấm KLTN: từ **13/5/2017** đến **17/5/2017**.

- Nộp điểm KLTN về Phòng Đào tạo ĐH&SDH chậm nhất đến ngày **18/5/2017**.

1.4. Đối với Cao đẳng ngành Xây dựng

- Thực tập tốt nghiệp (TTTN) (**4 tuần**): từ **20/02/2017** đến **18/3/2017**.

- Chấm TTTN: từ **19/3/2017** đến **22/3/2017**.

- Nộp điểm TTTN về Phòng Đào tạo ĐH&SDH chậm nhất đến ngày **24/3/2017**.

- Xét điều kiện làm ĐATN: từ **13/3/2017** đến **16/3/2017**.

- Lập danh sách đội ngũ giảng viên hướng dẫn ĐATN với đầy đủ thông tin về số lượng sinh viên do từng giảng viên hướng dẫn và nộp về Phòng Đào tạo ĐH&SDH để trình Hiệu trưởng quyết định trước **17/3/2017**.

- Thực hiện ĐATN (**8 tuần**): từ **20/3/2017** đến **13/5/2017**.

- Bảo vệ ĐATN từ **13/5/2017** đến **17/5/2017**.

- Nộp điểm ĐATN về Phòng Đào tạo ĐH&SDH chậm nhất đến ngày **18/5/2017**.

1.5. Đối với Cao đẳng các ngành còn lại

- Lập danh sách đội ngũ giảng viên hướng dẫn với đầy đủ thông tin về số lượng sinh viên do từng giảng viên hướng dẫn và nộp về Phòng Đào tạo ĐH&SDH để trình Hiệu trưởng quyết định trước **16/02/2017**.

- Thực tập tốt nghiệp (**8 tuần**): từ **20/02/2017** đến **15/4/2017**.

- Chấm TTTN: từ **17/4/2017** đến **20/4/2017**.

- Nộp điểm TTTN về Phòng Đào tạo ĐH&SDH chậm nhất đến ngày **21/4/2017**.

2. Điều kiện tham gia tốt nghiệp

2.1. Đủ điều kiện tham gia tốt nghiệp cuối khóa

Sinh viên đủ điều kiện để được xét dự thi tốt nghiệp, làm ĐATN hoặc làm KLTN phải thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;

- Không bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;

- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Tất cả các học phần trong chương trình đã hoàn thành;

- Có điểm TBCHT toàn khóa học từ 2.00 trở lên (theo thang điểm 4).

2.2. Xét vớt tham gia tốt nghiệp cuối khóa

Sinh viên được xét vớt dự thi tốt nghiệp, làm ĐATN hoặc làm KLTN phải thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Sinh viên thuộc diện không nợ học phí;
- Không bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Có tổng số tín chỉ các học phần chưa hoàn thành (bị điểm F hoặc chưa học) tính đến thời điểm xét không quá 5% tổng số tín chỉ quá trình học tập;
- Các học phần chưa hoàn thành không thuộc các học phần không chế (nếu có).

II. HÌNH THỨC VÀ SỐ TÍN CHỈ TỐT NGHIỆP

1. Trình độ đại học

STT	Ngành	Hình thức và số tín chỉ	Ghi chú
1	QTKD Marketing	- TTTN/KLTN: 5TC; - Thi TN Môn 3: 4TC.	
2	QTKD chuẩn PSU		
3	Quản trị du lịch khách sạn chuẩn PSU		
4	Quản trị du lịch nhà hàng chuẩn PSU		
5	QTKD tổng hợp		
6	Tài chính doanh nghiệp		
7	Ngân hàng		
8	Quản trị du lịch khách sạn nhà hàng		
9	Kế toán kiểm toán		
10	Kế toán doanh nghiệp		
11	Kế toán kiểm toán chuẩn PSU		
12	Tài chính-Ngân hàng chuẩn PSU		
13	Quản trị du lịch lữ hành		
14	Quan hệ quốc tế		
15	Văn báo chí		
16	Điều dưỡng	- TTĐD II: 5TC; - Thi TN Môn 3: 4TC.	
17	Dược học	- KLTN/Thi TN: 3TC; - Thi TN Môn 3: 4TC.	K18YDH
		Có quy định riêng	T19YDH
18	Anh văn Biên-Phiên dịch	- TTTN: 2TC; - ĐATN: 2TC/KLTN: 4TC; - Thi TN Môn 3: 4TC.	
19	Anh văn du lịch		
20	Công nghệ phần mềm		
21	Kỹ thuật mạng	- TTTN/KLTN: 3TC; - Thi TN Môn 3: 4TC.	
22	Hệ thống thông tin		
23	Điện tử viễn thông		
24	Điện tự động		
25	Công nghệ phần mềm chuẩn CMU	- Capstone 2: 3TC; - Thi TN Môn 3: 4TC.	
26	Kỹ thuật mạng chuẩn CMU		
27	Hệ thống thông tin chuẩn CMU		
28	Kiến trúc nội thất	- TTTN: 2TC; - ĐATN: 6TC/KLTN: 8TC - Thi TN Môn 3: 4TC.	
29	Kiến trúc công trình	- TTTN: 2TC; - ĐATN: 8TC/KLTN: 10TC - Thi TN Môn 3: 4TC.	

30	Kiến trúc chuẩn CSU	- TTTN: 2TC; - ĐATN: 5TC/KLTN: 10TC - Thi TN Môn 3: 4TC.	
31	Xây dựng DD&CN	- TTTN: 2TC;	
32	Xây dựng cầu đường	- ĐATN/KLTN: 8TC - Thi TN Môn 3: 4TC.	
33	Xây dựng DD&CN chuẩn CSU	- TTTN: 5TC; - ĐATN/KLTN: 5TC; - Thi TN Môn 3: 4TC.	
34	Công nghệ và kỹ thuật môi trường	- TTTN: 2TC; - ĐATN/KLTN: 5TC; - Thi TN Môn 3: 4TC.	

2. Trình độ cao đẳng

STT	Ngành	Hình thức và số tín chỉ	Ghi chú
1	Kế toán		
2	Quản trị và nghiệp vụ marketing	- TTTN: 5TC;	
3	Tài chính-Ngân hàng	- Thi TN Môn 2: 1TC;	
4	Quản trị khách sạn	- Thi TN Môn 3: 2TC.	
5	Công nghệ thông tin	- TTTN/KLTN: 3TC; - ĐACN: 1TC;	
6	Điện-Điện tử	- Thi TN Môn 2: 1TC; - Thi TN Môn 3: 2TC.	
7	Điều dưỡng	- TTĐĐ I: 3TC; - TTTN: 3TC; - Thi TN Môn 2: 1TC; - Thi TN Môn 3: 2TC.	
8	Công nghệ thông tin chuẩn CMU	- Capstone 1: 3TC; - Thi TN Môn 3: 2TC.	
9	Tài chính-Ngân hàng chuẩn PSU		
10	Kế toán chuẩn PSU	- Khóa luận TN: 5TC;	
11	Quản trị khách sạn chuẩn PSU	- Thi TN Môn 3: 2TC.	
12	Đồ họa	- TTTN: 2TC;	
13	Ngoại ngữ	- Thi TN Môn 2: 1TC;	
14	Công nghệ kỹ thuật môi trường	- Thi TN Môn 3: 2TC.	
15	Xây dựng	- TTTN: 2TC; - ĐATN: 3TC; - Thi TN Môn 2: 1TC; - Thi TN Môn 3: 2TC.	
16	Văn hóa du lịch	- TTTN: 4TC/5TC; - Thi TN Môn 2: 1TC; - Thi TN Môn 3: 2TC.	

III. KHẢO SÁT TIẾNG ANH VÀ TIN HỌC

1. Đối tượng khảo sát

Sinh viên trình độ đại học tất cả các ngành.

2. Thời gian khảo sát

- Khảo sát Tin học vào **Thứ Bảy ngày 06/5/2017** do Hội đồng thi và xét CNTT phụ trách theo đề cương được Ban Giám hiệu phê duyệt.

- Khảo sát tiếng Anh vào **Chủ Nhật ngày 07/5/2017** do Hội đồng thi và xét CNTT phụ trách theo đề cương được Ban Giám hiệu phê duyệt.

3. Điều kiện được miễn khảo sát

a. Chứng chỉ

- Sinh viên được miễn khảo sát tiếng Anh để được công nhận tốt nghiệp nếu có một trong các loại chứng chỉ sau (Cấp sau ngày **07/5/2015**):

STT	Ngành/Khối ngành	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	CEFR
1	Công nghệ, kỹ thuật	3.5	400 ITP 40 iBT	400	PET	B1
2	Du lịch	4.5	450 ITP 50 iBT	450	PET	B1
3	Các ngành thuộc PSU, CMU, CSU	4.5	470 ITP 53 iBT	470	PET	B1
4	Ngôn ngữ Anh	5.5	520 ITP 65 iBT		FCE	B2
5	Các ngành còn lại	4.0	420 ITP 45 iBT	420	PET	B1

- Sinh viên được miễn khảo sát Tin học nếu có một trong các chứng chỉ sau:

+ Chứng chỉ do trường Đại học Duy Tân cấp gồm: chứng chỉ B, C Tin học (cấp sau ngày **06/11/2015**), chứng chỉ Kỹ thuật viên tin học, Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.

+ Chứng chỉ MOS, Chứng nhận IP, AP, FE do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

b. Văn bằng

- Sinh viên được miễn khảo sát tiếng Anh nếu có bằng Cử nhân Anh văn.

- Sinh viên được miễn khảo sát Tin học nếu có bằng từ Trung cấp Tin học trở lên.

IV. THI TỐT NGHIỆP, CHẤM THI VÀ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

1. Ôn thi tốt nghiệp

- Khoa Lý luận chính trị và các Khoa có sinh viên tham gia tốt nghiệp phân công giảng viên biên soạn nội dung ôn tập của các phần kiến thức tốt nghiệp nộp về Phòng Đào tạo ĐH&SDH trước **10/02/2017**, Phòng Đào tạo ĐH&SDH có trách nhiệm trình Hiệu trưởng duyệt để kịp công bố cho sinh viên.

- Thời gian ôn thi tốt nghiệp từ **24/4/2017 đến 07/5/2017**.

- Xét tư cách dự thi tốt nghiệp vào ngày **12/5/2017**.

- Thi tốt nghiệp từ **19/5/2017 đến 21/5/2017**

- Thời lượng ôn thi:

+ Đối với trình độ đại học: 08 giờ đối với phần Kiến thức cơ sở; 08 giờ đối với phần Kiến thức chuyên ngành; 08 giờ đối với phần kiến thức khoa học Mac-Lenin 2.

+ Đối với trình độ cao đẳng: 06 giờ đối với phần Kiến thức cơ sở; 06 giờ đối với phần Kiến thức chuyên ngành; 06 giờ đối với phần kiến thức Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Các khoa quản lý sinh viên, khoa lý luận chính trị phối hợp với Phòng Đào tạo ĐH&SDH bố trí thời khóa biểu ôn thi và thông báo cho sinh viên dự thi biết trước ngày **16/4/2017**

2. Thi và chấm thi tốt nghiệp

a. Lịch thi tốt nghiệp

- Thi phần Kiến thức cơ sở: **13h00 ngày 19/5/2017** (thời gian 90 phút).
- Thi phần Kiến thức chuyên ngành: **13h00 ngày 20/5/2017** (thời gian 120 phút).
- Thi phần Kiến thức Mac-Lenin & Tư tưởng Hồ Chí Minh: **13h00 ngày 21/5/2017** (thời gian 90 phút).

b. Chấm thi tốt nghiệp

Chấm thi tốt nghiệp: từ ngày **22/5/2017** đến hết ngày **25/5/2017**.

3. Xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp

- Hội đồng thi và xét CNTN ngày **31/5/2017**.
- Phát bằng tốt nghiệp: ngày **11/6/2017**.

Sinh viên đủ các điều kiện sau đây thuộc diện xét công nhận tốt nghiệp:

- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Sinh viên đủ điều kiện làm ĐATN, KLTN, dự thi tốt nghiệp và có điểm các môn thi tốt nghiệp (kể cả kiến thức khoa học Mac-Lenin & Tư tưởng Hồ Chí Minh) hoặc bảo vệ ĐATN hoặc KLTN đạt từ **5,5 điểm trở lên** (theo thang điểm 10) và không có học phần nào trong quá trình học tập chưa hoàn thành;
 - Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên;
 - Có các chứng chỉ giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng – an ninh;
 - Trình độ tiếng Anh và Tin học đạt yêu cầu.

V. MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG

1. Một số lưu ý về hình thức tốt nghiệp

- Hình thức tốt nghiệp của sinh viên các ngành được thực hiện theo Khoản 1 và 2 Điều 4 trong Quy định Bổ sung các nội dung trong công tác quản lý đào tạo được Ban hành kèm theo Quyết định số 2678/QĐ-ĐHDT ngày 19/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân.

- Tên môn thi tốt nghiệp quy định trong hình thức tốt nghiệp như sau:

+ Môn 1: Môn Kiến thức cơ sở

+ Môn 2: Môn Kiến thức chuyên ngành

+ Môn 3: Môn Kiến thức khoa học Mac-Lenin và Tư tưởng Hồ Chí Minh. Đối với trình độ đại học, nội dung thi được cấu trúc từ học phần Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac-Lenin 2. Đối với trình độ cao đẳng, nội dung thi được cấu trúc từ học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh.

2. Một số lưu ý khác

- Sinh viên thiếu chứng chỉ GDTC, GDQP-AN hoặc chưa đạt yêu cầu qua kỳ khảo sát đầu ra Tin học và Tiếng Anh (đối với trình độ đại học) vẫn được bảo vệ ĐATN, KLTN hoặc dự thi tốt nghiệp.

- Sinh viên các khóa trước đã tham gia dự thi tốt nghiệp nhưng chưa đạt hoặc làm ĐATN, KLTN nhưng không được bảo vệ hoặc bảo vệ hỏng thì phải có đơn đăng ký dự thi tốt nghiệp hoặc làm lại ĐATN, KLTN, có xác nhận của đơn vị công tác hoặc của chính quyền địa phương nơi cư trú về tư cách công dân mới được dự thi tốt nghiệp hoặc làm ĐATN, KLTN.

- Sinh viên phải nộp đầy đủ học phí còn nợ (nếu có), lệ phí làm ĐATN, KLTN hoặc thi tốt nghiệp và bổ sung hồ sơ sinh viên theo yêu cầu của Phòng Công tác sinh viên mới được dự ôn tập và thi tốt nghiệp hoặc bảo vệ ĐATN, KLTN.

- **Trong tuần đầu tiên**, sau khi giao ĐATN hoặc KLTN hoặc Chuyên đề tốt nghiệp cho sinh viên, các khoa phải gửi về Phòng Đào tạo ĐH&SDH danh sách Giảng viên hướng dẫn, Sinh viên thực hiện, đơn vị thực tập (nếu có) và tên đề tài để Phòng Đào tạo ĐH&SDH công khai trên mạng theo đúng yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Từ 10/4/2017 đến 22/4/2017** các Khoa tổng hợp tất cả các chứng chỉ GDTC, GDQP-AN, Tin học, Anh văn của sinh viên thuộc diện tốt nghiệp sớm hoặc muộn gửi về Phòng Đào tạo ĐH&SDH để kiểm tra và xác minh (nếu có). ***Riêng đối với chứng chỉ GDTC và GDQP-AN của sinh viên chính khóa tốt nghiệp trong đợt này sẽ do Phòng Đào tạo ĐH&SDH phối hợp với Trung tâm GDTC&QP kiểm tra, các Khoa không yêu cầu những sinh viên này phải nộp về Khoa.***

- Sinh viên thuộc diện tốt nghiệp sớm hoặc muộn không nộp các chứng chỉ GDTC, GDQP-AN, Tin học, Anh văn theo đúng thời hạn quy định trên sẽ không được xét công nhận tốt nghiệp.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- BGH;
- Phòng Đào tạo ĐH&SDH;
- Các Khoa;
- Phòng KH-TC;
- Phòng CTSV;
- Phòng Thanh tra;
- Phòng Tổ chức;
- Văn phòng (lưu).